

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày: 25-01-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thu H**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Lương O, bà Trần Thị Hải Th

-Thư ký phiên tòa: Ông Đào Hùng T - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Bà Châu Thị Ng - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 01 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 144/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 41/2020/HSST ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: PHẠM NGỌC M, (tên gọi khác: V), sinh năm 1998; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú quận A, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ, con ông Phạm Văn L, sinh năm 1973 và bà Lương T, sinh năm 1977; có chồng: Nguyễn Thanh C và 02 con: Lớn SN: 2016, nhỏ SN: 2020.

Tiền án: Không

Tiền sự 01: Ngày 06/12/2019, bị Công an phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi chiếm đoạt tài sản (QĐ số 01/QĐ-XPHC).

Nhân thân: Ngày 12/6/2012 bị Ủy ban nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh đưa người vào trường giáo dưỡng thời gian 18 tháng về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Quyết định số 345/QĐ-UBND-CA).

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Nguyễn Thọ Z, sinh năm 1982; cư trú tại địa chỉ phường Tân B, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, (có đơn vắng mặt).

Anh Mã Tiến H, sinh năm 1993; cư trú tại địa chỉ phường Tân P, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (có đơn vắng mặt).

Anh Phan Nhật M, sinh năm 1991; cư trú tại địa chỉ phường Tân B, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (có đơn vắng mặt).

Anh Trần Dân N, sinh năm 1988; cư trú tại địa chỉ phường Tân B, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, (có đơn vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Duy Th, sinh năm 1988; cư trú tại địa chỉ phường Tân P, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, (vắng mặt)

Ông Lê Thanh X, sinh năm 1974; cư trú tại địa chỉ phường Tân B, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, (có đơn vắng mặt)

Người làm chứng:

Anh Trần Văn Q, sinh năm 1981; cư trú tại địa chỉ phường Tân Ph, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, (vắng mặt).

Ông Phạm Bá E, sinh năm 1963, vắng mặt

Ông Nguyễn Văn D sinh năm 1988, vắng mặt

Cùng cư trú tại địa chỉ phường Tân P, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 07/01/2020 đến ngày 17/4/2020, Phạm Ngọc M 04 lần thực hiện “*Trộm cắp tài sản*”. Cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Khoảng 03h00’ ngày 07/01/2020, Phạm Ngọc M đi bộ đến quán Ốc Ngon thuộc phường Tân B, thành phố Đồng Xoài do anh Nguyễn Thọ L làm chủ, phát hiện quán không có người trông coi nên M chui qua hàng rào vào trong quán và lấy trộm 02 kg cua biển loại 0,5 kg/01con và 02 con tôm hùm có trọng lượng 01 kg. Số tài sản trộm cắp được, M mang về nhà và ăn hết.

Ngày 14/4/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự có bản Kết luận định giá tài sản số 61/KLĐG kết luận: 02kg cua biển có giá 1.040.000 đồng; 01kg tôm hùm có giá 950.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.990.000 đồng.

Lần thứ 2: Khoảng 09h00’ ngày 24/02/2020, Phạm Ngọc M đi bộ đến quán “Toco” thuộc phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài do anh Mã Tiến H làm chủ và phát hiện quán không có người trông coi. M đi vào bên trong quán lấy trộm 23 lon bia tiger bạc, 01 lon bia tiger nâu và số tiền 100.000 đồng để ở ngăn kéo bàn máy tính. Sau khi lấy trộm được tài sản, M thuê ông Nguyễn Văn T chở đi bán bia. Khi đi ngang qua quán cà phê của nhà ông Nguyễn D thì ông Phạm Bá Q và anh Trần Văn Z đang ngồi trong quán thấy M ngồi sau xe ôm số bia trên. Nghi đó là tài sản trộm cắp nên

anh T và ông S đuổi theo chặn hỏi thì M thừa nhận đó là tài sản trộm cắp. Do chưa xác định được bị hại, ông S đã tạm giữ toàn bộ số bia trên rồi cho M đi về. Đến khoảng 21h00' ngày 25/02/2020, anh Mã Tiến H coi camera an ninh của quán và phát hiện việc M trộm cắp tài sản nên đã đưa M đến Công an phường Tân Xuân để trình báo.

Ngày 10/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự có bản Kết luận định giá tài sản số 31/KLĐG kết luận: 23 lon bia tiger bạc, 01 lon tiger nâu trị giá 358.500 đồng.

Lần thứ 3: Khoảng 20h00' ngày 19/3/2020, Phạm Ngọc M đi đến khu vực nhà anh Phan Nhật M thuộc phường Tân B, thành phố Đồng Xoài và phát hiện cửa bên hông nhà mở không có người trông coi nên M đi vào trong nhà và thấy trên lò nung ở nhà bếp có 01 điện thoại Iphone X màu đen. M lấy điện thoại Iphone X bỏ vào trong túi quần rồi đi về nhà. Ngày 20/3/2020, M đem chiếc điện thoại lấy trộm được đến tiệm điện thoại Tùng Phụng tại phường Tân B, thành phố Đồng Xoài do anh Lê Thanh T làm chủ bán được số tiền 2.000.000 đồng.

Sau phát hiện mất điện thoại Iphone X, anh M đến Công an phường Tân Bình trình báo sự việc.

Ngày 15/4/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự có bản Kết luận định giá tài sản số 62/KLĐG kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 64G đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường trị giá 8.200.000 đồng.

Lần thứ 4: Khoảng 09h00' ngày 17/4/2020, Phạm Ngọc M đi bộ đến hồ bơi "Tân Bình" thuộc phường Tân B, thành phố Đồng Xoài do anh Trần Dân N làm chủ, phát hiện cổng hồ bơi khóa cửa và không có người trông coi. M leo tường hàng rào vào trong khuôn viên hồ bơi để tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. M đi đến kho đựng đồ của hồ bơi thì thấy có nhiều loại máy khoan, máy cắt. M đã lấy trộm 01 máy khoan hiệu MULDER BHE26 màu xanh đen được để trong hộp nhựa màu xanh, 01 máy khoan (không rõ nhãn hiệu) màu đỏ và 01 máy cắt hiệu GEOX màu đỏ đen. Sau đó, M lấy 01 túi màu vàng bỏ máy cắt và máy khoan màu đỏ vào rồi mang về phòng trọ của mình để cất giấu. Ngày 18/4/2020, M đến Cơ quan Công an đầu thú.

Ngày 25/5/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự có bản Kết luận định giá tài sản số 85/KLĐG kết luận: 01 máy khoan hiệu MULDER BHE26 màu xanh đen, 01 máy khoan (không rõ nhãn hiệu) màu đỏ và 01 máy cắt hiệu GEOX màu đỏ đen trị giá 2.500.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã thu giữ số tiền 1.800.000 đồng; 23 lon bia tiger bạc, 01 lon tiger nâu; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 64G; 01 máy khoan hiệu MULDER BHE26 màu xanh đen, 01 máy khoan (không rõ nhãn hiệu) màu đỏ và 01 máy cắt hiệu GEOX màu đỏ đen.

Tại Bản cáo trạng số 147/CT-VKS ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc M về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc M mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.800.000 đồng.

Bị cáo Phạm Ngọc M tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa Phạm Ngọc M khai nhận do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên từ ngày 07/01/2020 đến ngày 17/4/2020, Phạm Ngọc M đã lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Thọ L 02kg cua biển, 01kg tôm hùm; chiếm đoạt của anh Mã Tiến H 23 lon bia tiger bạc, 01 lon tiger nâu và số tiền 100.000 đồng; chiếm đoạt của anh Phan Nhật M 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 64G; chiếm đoạt của anh Trần Dân N 01 máy khoan hiệu MULER BHE26 màu xanh đen, 01 máy khoan (không rõ nhãn hiệu) màu đỏ và 01 máy cắt hiệu GEOX màu đỏ đen. Tổng giá trị tài sản M chiếm đoạt của anh L, anh H, anh M và anh N là 13.148.500 đồng.

Đối chiếu lời khai của bị cáo M phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra. lời khai của những người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; phù hợp với biên bản thu giữ tài sản, biên bản định giá tài sản, với kết luận điều tra, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của Phạm Ngọc M thực hiện là phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bản thân bị cáo có đủ năng lực nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện. Nhân thân bị cáo xấu, đã bị đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản; bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, nhưng không biết ăn năn hối cải, tiếp tục phạm tội ngày

càng nghiêm trọng hơn. Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, trong đó 03 lần chiếm đoạt có giá trị tài sản trên 2.000.000 đồng, vì vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi phạm tội bị cáo đang mang thai, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[4] Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại tài sản cho các chủ sở hữu gồm: anh Mã Tiến H 23 lon bia tiger bạc, 01 lon tiger nâu; anh Trần Dân N: 02 máy khoan, 01 máy cắt; anh Phan Nhật M: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 64G.

Đối với số tiền 1.800.000 đồng thu giữ của bị cáo, đây là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Trách nhiệm dân sự: Những người bị hại anh Nguyễn Thọ L, Mã Tiến H, Trần Dân N, Phan Nhật M và anh Lê Thanh T không ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Phạm Ngọc M (tên gọi khác: V) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017

Xử phạt: Phạm Ngọc M (V) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Do các bên không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. *Vật chứng vụ án:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.800.000 đồng (*Một triệu tám trăm ngàn đồng*) (*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001849, quyển số 0037, ký hiệu D47/2017 ngày 30/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Đồng Xoài*).

4. *Án phí sơ thẩm:* Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Phạm Ngọc M phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo:*

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa